

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thị trấn Lai Cách năm 2024

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây viết tắt là Đề án 06). Kế hoạch số 569/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06; Chỉ thị số 04/CTTTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ;

UBND thị trấn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, phát huy cao quyết tâm chính trị, trách nhiệm gương mẫu, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội; các thôn, khu dân cư; sự tham gia tích cực của tổ chức, doanh nghiệp và người dân để tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn thị trấn theo chỉ đạo của cấp trên.

b) Xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện cụ thể, gắn với phân công trách nhiệm bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả; tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, gắn với cơ chế kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, đôn đốc hiệu quả tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Đề án theo lộ trình năm 2024, tạo tiền đề thúc đẩy hoàn thành triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025 và duy trì thực hiện hiệu quả trong những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện của Đề án 06, xác định cụ thể nội dung công việc, thời gian, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, CBCC UBND thị trấn, các thôn, khu dân cư trong việc triển khai thực hiện Đề án 06.

b) Bảo đảm thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia, qua đó có tác động tích cực đến thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Quán triệt đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối và bảo mật thông tin công dân theo đúng quy định của pháp luật.

d) Xác định rõ trách nhiệm, phân công phối hợp công việc của các cơ quan, đơn vị, CBCC, thôn, khu dân cư thực hiện cụ thể.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Về nhóm tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện

a) Tham mưu UBND thị trấn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn và Chỉ thị số 04/CTTTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

- Đơn vị thực hiện: Công an thị trấn chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND và các cơ quan, đơn vị, CBCC có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý I/2024.

b) Tham mưu kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án 06 nói chung và Nghị quyết số 23-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nói riêng; tham mưu Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 của thị trấn chỉ đạo, tháo gỡ vướng mắc.

- Đơn vị thực hiện: Công an chủ trì, phối hợp với CB Văn hoá - Thông tin; Văn phòng UBND thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

c) Bố trí kinh phí để hỗ trợ triển khai Đề án 06.

- Đơn vị thực hiện: Giao cho công chức Tài chính-Kế toán thị trấn tham mưu và phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2024.

d) Tham mưu triển khai các Mô hình dịch vụ công hiệu quả (Mô hình dịch vụ công trực tuyến).

- Đơn vị thực hiện: Công an chủ trì, Văn phòng UBND, các thôn, khu dân cư.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/3/2024.

2. Nhóm dịch vụ công trực tuyến

a) Tuyên truyền người dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Thường xuyên tuyên truyền để đông đảo người dân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp khi có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính.

- Đơn vị thực hiện: CB Văn hoá Thông tin, Đài Truyền thanh thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

b) Rà soát dịch vụ công để tái cấu trúc quy trình và kiến nghị đơn giản hóa thành phần hồ sơ đã có trong dữ liệu dân cư (đặc biệt là lĩnh vực Công an, Tư pháp-Hộ tịch, bảo trợ xã hội). Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện (hướng dẫn người dân làm trực tuyến).

- Đơn vị thực hiện: Các CBCC trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính chủ trì, phối hợp với CB Văn hoá - Thông tin, Văn phòng UBND thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

c) Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...) để số hóa dữ liệu trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thị trấn. Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

- Đơn vị thực hiện: Các CBCC trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính chủ trì, phối hợp với CB Văn hoá - Thông tin, Văn phòng UBND thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

3. Về nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội

a) Hướng dẫn các cơ sở khai báo lưu trú trên địa bàn (gồm: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ và các cơ sở khác có chức năng lưu trú) thông báo lưu trú qua ứng dụng VNelD theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Đơn vị thực hiện: Công an thị trấn chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 3/2024 và thường xuyên trong năm.

b) Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn.

- Đơn vị thực hiện: Công an, Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội thị trấn, phối hợp với đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

4. Phát triển công dân số

Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân và cấp tài khoản định danh điện tử, nhất là cấp căn cước công dân và định danh điện tử cho công dân trong độ tuổi tham dự các kỳ thi THCS, THPT.

Hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản, sử dụng tài khoản định danh điện tử.

- Đơn vị thực hiện: Công an thị trấn phối hợp với Công an huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

a) Triển khai số hóa hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Đơn vị thực hiện: Công an, Tư pháp Hộ tịch thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

b) Đẩy mạnh công tác làm sạch dữ liệu để phục vụ kết nối, chia sẻ với dữ liệu chuyên ngành, CSDLQG về DC

- Đơn vị thực hiện: Công an chủ trì, phối hợp thực hiện với các ban, ngành, các đoàn thể thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

6. Đảm bảo an ninh an toàn

Thực hiện công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị, nhà cung cấp bản quyền để kiểm tra an toàn hệ thống bảo mật, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: CB Văn hoá - Thông tin chủ trì; phối hợp với Công an, Văn phòng, Tài chính- Kế toán thị trấn, các bộ phận liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

7. Về công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, appích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả...).

- Đơn vị thực hiện: CB Văn hoá-Thông tin chủ trì, Đài truyền thanh phối hợp, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Triển khai trong Quý I/2024 và thường xuyên trong năm 2024.

8. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị (Theo Kế hoạch số 507/KH-TCTTKDA ngày 16/02/2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Hải Dương).

- Đơn vị thực hiện: Các bộ phận .

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

9. Nhiệm vụ đột phá (Theo Kế hoạch số 507/KH-TCTTKDA ngày 16/02/2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Hải Dương).

(1) Tiếp tục triển khai đồng bộ có hiệu quả việc lập Bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử phục vụ liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, khai tử.

(2) Đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

(3) Tập trung triển khai các Mô hình điểm, giải pháp đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 theo Kế hoạch đã ban hành theo đúng lộ trình Kế hoạch số 4337/KH-UBND ngày 14/11/2023 đã đề ra.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách thị trấn bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các ban, ngành UBND thị trấn liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án và tổng hợp chung vào dự toán của mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Bộ phận Tài chính - Kế toán ưu tiên bố trí kinh phí giao Công an thị trấn để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng UBND thị trấn

Đôn đốc, hướng dẫn các ngành, các bộ phận UBND thị trấn thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

2. Công an thị trấn

a) Chủ trì, phối hợp với Công chức Văn phòng UBND thị trấn tổ chức triển khai, hướng dẫn ngành UBND thị trấn triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

b) Hướng dẫn và triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

c) Kết nối, tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

d) Phối hợp với Công chức Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ thị trấn, Tư pháp - Hộ tịch, Lao động - Thương binh và Xã hội và các trường thôn, khu dân cư xây dựng, cung cấp nhóm dịch vụ công: hai nhóm thủ tục hành chính liên thông: đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí và các thủ tục hành chính khác có liên quan.

đ) Phối hợp với Công chức Văn phòng UBND thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức; tích hợp thông tin về cán bộ, công chức, viên chức trên thẻ Căn cước công dân.

e) Phối hợp với Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn chủ trì đánh giá rà soát các văn bản liên quan để triển khai thực hiện tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân vào thẻ căn cước công dân gắn chip.

g) Triển khai Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

h) Tham mưu Chủ tịch UBND thị trấn chỉ đạo các bộ phận chuyên môn UBND thị trấn bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

l) Chủ trì, phối hợp với Công chức Tài chính - Kế toán, cán bộ Văn hóa - thông tin nghiên cứu đề xuất cơ chế bảo đảm kinh phí duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch thị trấn

a) Phối hợp với Công an thị trấn căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương hoàn thiện chính sách theo quy định tại Kế hoạch này.

b) Phối hợp với Công an thị trấn, Văn phòng UBND thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin giải

quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND thị trấn, Chủ tịch UBND thị trấn.

c) Phối hợp với Công an thị trấn kết nối các Cơ sở dữ liệu của Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai định danh và xác thực điện tử; tích hợp thông tin các giấy tờ cá nhân của công dân trên thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID; thẩm định và phối hợp với Công an thị trấn trình HĐND, UBND ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nêu trên.

đ) Tham mưu cho UBND thị trấn phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn quy trình cấp định danh cá nhân cho công dân đăng ký khai sinh tại cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài.

e) Chủ trì, phối hợp với Công an thị trấn kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, xác minh thông tin công dân thực hiện khiếu nại, tố cáo.

4. Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ

a) Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Phối hợp với Công an thị trấn khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức của các cơ quan nhà nước các cấp; trao đổi thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức với Công an thị trấn để tích hợp vào thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNEID.

5. Bộ phận Tài chính - Kế toán

a) Đề xuất, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho dự án nâng cấp hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này.

b) Phối hợp với Công an thị trấn sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tổng hợp, thống kê, tổng điều tra dân số và nhà ở nhằm giảm chi phí đầu tư của địa phương.

c) Phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực doanh nghiệp và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch thị trấn,

UBND thị trấn.

d) Phối hợp với Công an thị trấn nghiên cứu đề xuất cơ chế bảo đảm kinh phí duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ban hành các quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng quy định pháp luật.

e) Chủ trì, phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, Cơ sở dữ liệu thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND thị trấn.

g) Chủ trì đề xuất, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các ban, ngành để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

6. Bộ phận Địa chính - Xây dựng

Phối hợp với Công an thị trấn kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch thị trấn, UBND thị trấn.

7. Bộ phận Văn hóa - Thông tin.

a) Phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao, chữ ký số công cộng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ làm giàu dữ liệu dân cư.

b) Bảo đảm hạ tầng, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số tại Việt Nam.

c) Ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

d) Điều phối, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu, sự tuân thủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu của các ban, ngành của UBND thị trấn theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

đ) Phối hợp với Công an thị trấn để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư.

Chủ trì, phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp xã phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND thị trấn, UBND thị trấn.

8. Bộ phận Địa chính và Môi trường

a) Phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp hỗ trợ phục vụ các giao dịch hành chính công, thương mại điện tử và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND thị trấn.

b) Phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND thị trấn, UBND thị trấn.

c) Phối hợp với Công an thị trấn triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền dữ liệu dân cư trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm quốc gia.

9. Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn

a) Cung cấp chữ ký số chuyên dùng cho cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia vào cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin điện tử các cấp.

b) Cung cấp giải pháp ứng dụng mật mã đảm bảo xác thực, bảo mật cho các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính.

c) Tham gia giám sát, bảo đảm an toàn, bảo mật cho các hệ thống thông tin: Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp thị trấn.

10. Trạm Y tế thị trấn

Phối hợp Công an thị trấn khẩn trương tích hợp dữ liệu tiêm chủng phòng ngừa Covid-19, người bị nhiễm virus đã khỏi bệnh, kết quả xét nghiệm theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ.

11. Trường học trên địa bàn thị trấn

Chủ trì, phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi

quản lý nhà nước của Nhà trường với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp xã phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND thị trấn, UBND thị trấn.

12. Bộ phận Lao động -Thương binh & Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, cơ sở dữ liệu quốc gia về điều hành của Chủ tịch UBND thị trấn, UBND thị trấn.

13. Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp

Chủ trì, phối hợp với Công an thị trấn kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (như: kiểm soát thiệt hại sau bão, di dân phòng chống thiên tai; kiểm soát cá nhân, ...) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp xã phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND thị trấn, UBND thị trấn.

14. Đài Truyền thanh thị trấn

Đẩy mạnh tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp hiểu đồng thuận tạo thuận lợi thực hiện Đề án và công tác chuyển đổi số.

Tăng cường công tác tuyên truyền từ cán bộ, công nhân viên chức đến các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức, phù hợp đối với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công nhân viên chức, các tầng lớp nhân dân hiểu về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, góp phần vào việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 6-1-2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06).

15. Các thôn, khu dân cư

Tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung về CSDLQG về dân cư và các văn bản liên quan đến các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn, đẩy mạnh triển khai ngay từ khi thực hiện kế hoạch. Phân công nhiệm vụ cho tổ giúp việc của thôn, khu dân cư trực tiếp xuống cơ sở để cùng với Công an thị trấn đến từng thôn, khu dân cư tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu rõ nội dung, mục đích và tầm quan trọng của Đề án này.

Bên cạnh đó, tăng cường công tác tuyên truyền; quản lý nhân, hộ khẩu nhằm nâng cao nhận thức cũng như hiệu quả công tác đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn. Qua đó, góp phần hoàn thiện, xây dựng CSDLQG về dân cư trên toàn thị trấn; tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm túc việc kê khai thông tin dân cư; thông tin đến từng hộ, hướng dẫn người dân chuẩn bị các giấy tờ cần thiết và đôn đốc người dân kê khai thông tin đúng thời gian.

Phối hợp với Tổ Công tác của thị trấn thực hiện công tác thu thập thông tin, rà soát, kiểm tra CSDLQG về dân cư trên địa bàn thôn, khu dân cư mình quản lý, thống

kê, củng cố, hoàn thiện hồ sơ hộ khẩu và chuẩn bị các biểu mẫu, cơ sở vật chất phục vụ công tác triển khai thực hiện.

16. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn tiếp tục tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa, mục tiêu, nội dung của Đề án 06 và Kế hoạch này đến hội viên, đoàn viên và nhân dân; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

17. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các đơn vị báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Tổ công tác triển khai Đề án 06 thị trấn (qua Công an thị trấn) trước ngày 25 hàng tháng để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

b) Các cán bộ Công chức, các ngành, đoàn thể thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và phạm vi quản lý, chủ động tổ chức triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, các lĩnh vực của mình phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm hiệu quả và tiến độ.

c) Giao Công an thị trấn chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo theo quy định.

Công an thị trấn chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND thị trấn tham mưu UBND thị trấn tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của cấp trên; đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân thực hiện xuất sắc nhiệm vụ; chấn chỉnh, phê bình kịp thời những tập thể, cá nhân chưa thực hiện nghiêm, có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên đôn đốc, theo dõi, tổng hợp khó khăn vướng mắc, đề xuất phương hướng giải pháp đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thị trấn Lai Cách năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND thị trấn (qua Công an thị trấn) để tổng hợp hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Tổ Công tác Đề án 06 huyện (b/c);
- BTV Đảng ủy thị trấn;
- Thường trực HĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- Công an thị trấn;
- UB MTTQ thị trấn;
- Tổ Công tác Đề án 06 thị trấn;
- Các thôn, khu dân cư;
- Lưu: VP, CA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Minh